

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HSPT
Ngày 15-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Các thẩm phán: Ông Hà Quang Huy;
Ông Chu Đức Quế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Hồ, Kiểm sát viên.

Ngày 15/4/2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/HSPT, ngày 27/01/2022 đối với bị cáo H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HSST, ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Bị cáo kháng cáo: H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/05/1966 tại tỉnh BK; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, thị trấn YL, huyện NR, tỉnh BK; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T và bà T (Đều đã chết); có chồng là ông C (Đã chết) và 03 con, con lớn sinh 1982, con út sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/8/2021 đến ngày 28/8/2021 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/8/2020 Công an huyện NR nhận được đơn tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân về việc, trên địa bàn thị trấn YL có H thường xuyên ghi số lô, số đề, nhận bằng đề trái phép. Sau khi nhận được tố giác về tội phạm, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện NR đã xác minh và ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan đối với H; LH; S và D.

Qua khám xét và trong quá trình giải quyết vụ án đã thu giữ những đồ vật, tài liệu thu giữ của H gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J7, có ốp giả da màu đen, điện thoại màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 359752073507504/01, số IMEI 2: 359753073507502/01 (trong điện thoại không có thẻ sim); 01 chiếc điện thoại NOKIA 301 màu đen, điện thoại bàn phím, số IMEI 1: 358340059407948, số IMEI 2: 358340059407955. Điện thoại có lắp 02 sim có số thuê bao là 0385540420 và 0911630270; 08 tờ giấy có kích thước to nhỏ khác nhau, trên các mặt của các tờ giấy có ghi nhiều con số; 01 mảnh giấy ghi chữ "Lô tô Hà Nội" có ghi nhiều chữ, số; 01 chiếc túi vải có nhiều hoa văn, họa tiết bên trong có 02 tờ giấy được ghi nhiều chữ và số; 01 chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO DJ-240D; 03 chiếc bút bi, trong đó có 01 chiếc màu đen nhãn hiệu SMART và 02 chiếc màu đỏ nhãn hiệu TL 023; Số tiền 9.780.000đ (*Chín triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*).

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của N, S, LH, D, HH nhiều tài liệu đồ vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra H, N, S, LH, D, HH và T đều khai nhận cụ thể như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 21/8/2020 D, nhắn tin SMS từ số điện thoại 0359569375 đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H. D mua các số đề 75, 77, 69, 19 mỗi số mua 20.000đ = 80.000đ; các số đề 07, 04, 99, 20, 02 mỗi số mua 15.000đ = 75.000đ; số đề 17 mua 25.000đ; các số đề 48, 28, 20, 55, 22, 11 mỗi số mua 5000đ = 30.000đ; các số đề 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92, 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 3000đ = 90.000đ; số đề 75 mua 10.000đ; các số đề 69, 96, 19, 10 mỗi số mua 5000đ = 20.000đ; số lô 01, 02, 20 mỗi số mua 10 điểm = 30 điểm x 22.000đ = 660.000đ và đề ba càng 219 mua 10.000đ. Tiếp đó hồi 17 giờ 52 phút cùng ngày D tiếp tục nhắn tin thứ hai với nội dung mua số lô, số đề như sau: Các số đề 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 mỗi số mua 10.000đ = 100.000đ; các số đề 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90 mỗi số mua 20.000đ = 200.000đ; các số lô 00, 95, 89, 98 mỗi số mua 05 điểm = 20 điểm x 22.000đ = 440.000đ; số lô 59 mua 25 điểm x 22.000đ = 550.000đ. Tổng số tiền D đã mua các số lô, số đề với H là 2.290.000đ. Trong các số lô, số đề D gửi cho H thì có một số số lô, số đề do HH (con trai của D) nhờ D mua hộ cụ thể gồm các số đề 75, 77, 69, 19 mỗi số mua 5000đ = 20.000đ; các số lô 02, 20, 98, 89 mỗi số mua 05 điểm = 20 điểm x 22.000đ = 440.000đ. Như vậy số tiền HH đã nhờ mẹ đi mua các số lô, số đề là 460.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 21/8/2020 D và HH đều không trúng thưởng. Như vậy xác định số tiền D đã sử dụng để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép với H là 1.830.000đ. Số tiền HH đã sử dụng để đánh bạc là 460.000đ. Trong ngày 21/8/2020 D đánh bạc với H thua số tiền 1.830.000đ, HH thua số tiền 460.000đ do không trúng thưởng. D và HH đều chưa trả tiền đánh bạc cho H thì bị Công an huyện NR phát hiện.

Hồi 17 giờ 18 phút ngày 21/8/2020 LH nhắn tin SMS từ số điện thoại 0363524668 đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H. LH mua các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số mua 280.000đ = 2.800.000đ; các số đề 33 mua 600.000đ; đề ba càng 633 mua 100.000đ; ba càng 222 mua 50.000đ; đề ba càng 000, 666 mỗi số mua 10.000đ = 20.000đ; các số đề 88, 87, 97 mỗi số mua 30.000đ = 90.000đ; số đề 00 mua 50.000đ; các số đề 66, 55, 99 mỗi số mua 10.000đ = 30.000đ. Đến hồi 17 giờ 32 phút cùng ngày LH tiếp tục gửi tin nhắn thứ hai mua các số đề 58, 85, 50, 05, 57, 75, 59, 95, 55, 00, 58, 85 mỗi số mua 5000đ = 60.000đ; các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số mua 10.000đ = 100.000đ. Đến hồi 17 giờ 35 phút cùng ngày LH tiếp tục nhắn tin thứ ba mua số đề 88 số tiền 150.000đ; các số đề 22, 33, 08, 73, 55, 99 mỗi số mua 30.000đ = 180.000đ; số đề 23 mua 40.000đ; các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số mua 20.000đ = 200.000đ; số đề 61 mua 50.000đ; các số đề 16, 66, 99, 91, 96 mỗi số 20.000đ = 100.000đ. Đến hồi 17 giờ 36 phút cùng ngày LH tiếp tục nhắn tin thứ tư mua các số đề 45, 54, 28, 82 mỗi số mua 20.000đ = 80.000đ; các số đề 33, 55, 66, 96, 69 mỗi số mua 15.000đ = 75.000đ; các số đề 22, 33, 88, 55 mỗi số mua 20.000đ = 80.000đ; các số đề 66, 11 mỗi số 10.000đ = 20.000đ; các số đề 16, 61 mỗi số 5000đ = 10.000đ. Đến hồi 17 giờ 42 phút cùng ngày LH nhắn tin thứ năm số đề 22 mua 200.000đ; các số đề 77, 88 mỗi số mua 40.000đ = 80.000đ; các số đề 55, 56 mỗi số 20.000đ = 40.000đ; các số đề 57, 59, 99 mỗi số mua 10.000đ = 30.000đ; số đề 95 mua 60.000đ; các số đề 59, 94, 44, 22, mỗi số mua 5000đ = 20.000đ. Đến hồi 17 giờ 53 phút cùng ngày LH nhắn tin thứ sáu số lô 08 mua 25 điểm x 22.000đ = 550.000đ; các số lô 50, 15, 59, 66, 18, 81 mỗi số 10 điểm = 60 điểm x 22.000đ = 1.320.000đ; các số lô 69, 87, 78 mỗi số 2 điểm = 6 điểm x 22.000đ = 132.000đ; các số lô 05, 50 mỗi số 1 điểm = 2 điểm x 22.000đ = 44.000đ; số lô xiên 2 gồm 69, 87 mua 30.000đ; số đề 33 mua 20.000đ; các số đề 88, 85, 41, 88, 70, 07, 06, 60, 10 mỗi số 5000đ = 45.000đ. Đến hồi 17 giờ 57 phút cùng ngày LH nhắn tin thứ bảy mua các số đề 79, 81 mỗi số mua 45.000đ = 90.000đ; các số đề 37, 73, 47, 74, 30, 04, 40, 05, 50 mỗi số 5000đ = 45.000đ. Đến hồi 18 giờ 02 phút cùng ngày LH nhắn tin thứ tám mua các số đề 59, 95, 45, 54, 00, 66, 11, 99 mỗi số 5000đ = 40.000đ. Tổng số tiền LH đã mua các số lô, số đề với H là 7.631.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21/8/2020, thì LH trúng thưởng các số lô, số đề sau: số đề 54 mua 20.000đ x 70.000đ = 1.400.000đ; số đề 54 mua 5.000đ x 70.000đ = 350.000đ; các số lô 50, 66 mỗi số mua 10 điểm, tổng 20 điểm x 80.000đ = 1.600.000đ; các số lô 05, 50 mỗi số mua 1 điểm x 80.000đ/1 điểm = 160.000đ. Tổng số tiền trúng thưởng là 3.510.000đ. Như vậy xác định số tiền LH sử dụng để đánh bạc với H là 11.141.000đ. Trong ngày 21/8/2020 LH đánh bạc với H thua 4.121.000đ do số tiền bỏ ra để mua số lô, số đề nhiều hơn số tiền trúng thưởng. Những số tiền trên LH chưa trả cho H và H cũng chưa trả thưởng cho LH thì bị Công an huyện NR phát hiện.

Hồi 17 giờ 45 phút 21/8/2020 S, nhờ con gái là N nhắn tin SMS từ số điện thoại 0353981700 do S sử dụng đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H. S mua các số lô 14, 41 mỗi số mua 190 điểm = 380

điểm x 22.000đ = 8.360.000đ; các số đề 01, 03, 05, 06, 08, 10, 15, 30, 35, 50, 51, 53, 56, 58, 60, 65, 85 mỗi số mua 100.000đ = 1.700.000đ. Đến hồi 17 giờ 50 phút cùng ngày S tiếp tục mua các số đề 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 00, 10, 11, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 29, 39, 59, 68, 70, 77, 79, 41, 71, 81, 91, 92, 93, 99, 90, 97, 20, 60, 50, 51, 25, 86 mỗi số mua 10.000đ = 400.000đ. Đến hồi 17 giờ 51 phút cùng ngày S tiếp tục mua các số lô 34, 43, 08, 80, 50 mỗi số 5 điểm = 25 điểm x 22.000đ = 550.000đ; các số lô 04, 40, 44, 42 mỗi số 10 điểm = 40 điểm x 22.000đ = 880.000đ; Số lô 39, 93, 19, 91, 12, 21 mỗi con 5 điểm = 30 điểm x 22.000đ = 660.000đ. Đến hồi 17 giờ 54 phút cùng ngày S mua số lô 66 20 điểm x 22.000đ = 440.000đ; các số lô 33, 82, 27, 72, 20, 19, 15, 79 mỗi số mua 3 điểm = 24 điểm x 22.000đ = 528.000đ; các số lô 44, 14, 41 mỗi số mua 10 điểm = 30 điểm x 22.000đ = 660.000đ; các số lô 40, 34, 43 mỗi số mua 5 điểm = 15 điểm x 22.000đ = 330.000đ; các số đề 01, 03, 05, 06, 08, 10, 15, 30, 35, 50, 51, 53, 56, 58, 60, 65, 85 mỗi số mua 20.000đ = 340.000đ. Ngoài các số lô, số đề này, bị cáo S còn nhờ con gái là bị cáo N mua hộ số đề 71 với số tiền 20.000đ qua số điện thoại của bị cáo N. Tổng số tiền S nhờ bị cáo N nhắn tin mua số lô, số đề trái phép với H trong ngày 21/8/2020 là 14.868.000đ. Đối chiếu với kết quả Xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 S trúng thưởng các số lô, số đề sau: số lô 41 = 190 điểm x 80.000đ = 15.200.000đ; Số lô 34 = 5 điểm x 80.000đ = 400.000đ; Số lô 34 = 5 điểm x 80.000đ = 400.000đ; Số lô 50 = 5 điểm x 80.000đ = 400.000đ; Số lô 39 = 5 điểm trúng 2 lần = 10 điểm x 80.000đ = 800.000đ; Số lô 66 = 20 điểm x 80.000đ = 1.600.000đ; Số lô 72 = 3 điểm x 80.000đ = 240.000đ; Số lô 41 = 10 điểm x 80.000đ = 800.000đ. Tổng số tiền trúng thưởng là 19.840.000đ. Như vậy xác định số tiền S sử dụng để đánh bạc với H là 34.708.000đ. Trong ngày 21/8/2020 S đánh bạc với H thắng 4.972.000đ, do số tiền bỏ ra để mua số lô, số đề ít hơn số tiền trúng thưởng. Những số tiền trên S chưa trả cho H và H cũng chưa trả thưởng cho S thì bị Công an huyện NR phát hiện.

Hồi 18 giờ 07 phút ngày 21/08/2020 N nhắn tin SMS từ số điện thoại 0383227718 đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H. N mua các số đề 01, 02, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 11, 12, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 31, 32, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 41, 42, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 51, 52, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 91, 92, 94, 95, 96, 97, 98, 99 mỗi số mua 20.000đ = 1.280.000đ; Số đề 80 mua 50.000đ; Các số lô 75, 57, 27, 83, 38, 28, 82, 80, 08, 89, 98 mỗi số mua 2 điểm = 22 điểm x 22.000đ = 484.000đ; Các số lô 38, 83, 80 mỗi số mua 10 điểm = 30 điểm x 22.000đ = 660.000đ. Trước đó hồi 18 giờ 06 phút cùng ngày N thông qua ứng dụng Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0383227718, tên zalo là "Co be hay khoc" nhắn tin qua zalo của bị cáo H mua số đề sau: số đề 00 mua 25.000đ; các số đề 66, 75 mỗi số mua 25.000đ = 50.000đ; các số đề 05, 06, 08, 16, 21, 23, 40, 48, 51, 59, 61, 68, 69, 77, 90 mỗi số mua 10.000đ = 150.000đ; số đề 15 mua 60.000đ; Các số đề 10, 88 mỗi số mua 20.000đ = 40.000đ; Số đề 19, 22, 84 mỗi số 15.000đ = 45.000đ; Số đề 29, 30, 54, 58, 72, 82 mỗi số mua 30.000đ = 180.000đ; Số đề 44, 85, 89 mỗi số 40.000đ = 120.000đ; Số đề 56 = 50.000đ; Số đề 60 = 130.000đ; Số đề 65 mua 50.000đ; Số đề 81 mua 100.000đ; Các số đề 88, 99 mỗi số mua

30.000đ = 60.000đ; Các số đề 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90 mỗi số mua 15.000đ = 150.000đ; Các số đề 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số mua 5.000đ = 50.000đ; Các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số mua 15.000đ = 150.000đ; Các số đề 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94 mỗi số mua 7.000đ = 70.000đ; Các số đề 04, 09, 45, 70 mỗi số mua 5.000đ = 20.000đ; Số đề 98 mua 10.000đ; Số đề 71 mua 20.000đ; Các số lô 38, 83 mỗi số mua 10 điểm = 20 điểm x 22.000đ = 440.000đ; Các số đề 00, 02, 20 mỗi số mua 10.000đ = 30.000đ; Số đề 88 mua 6.000đ; Các số đề 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số 20.000đ = 400.000đ. Quá trình điều tra xác định được trong số các số lô, số đề N mua với H thì có số đề 71 mua 20.000đ là của S nhờ N nhắn tin bằng số điện thoại của N để mua số đề trên với H. Tổng số tiền N mua số lô, số đề trái phép với H trong ngày 21/8/2020 là 4.860.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 N trúng thưởng các số lô, số đề sau: 54 mua 30.000đ x 70.000đ = 2.100.000đ; Số đề 54 mua 20.000đ x 70.000đ = 1.400.000đ. Tổng số tiền trúng thưởng là 3.500.000đ. Như vậy, xác định số tiền N sử dụng để đánh bạc với H cả tiền mua số lô, số đề và tiền trúng thưởng là 8.360.000đ. Trong ngày 21/8/2020 N đánh bạc với H thua 1.360.000đ do số tiền bỏ ra để mua số lô, số đề nhiều hơn số tiền trúng thưởng. Những số tiền trên N chưa trả cho H và H cũng chưa trả thưởng cho N thì bị Công an huyện NR phát hiện. Quá trình điều tra xác định được ngoài số tiền bị cáo N đánh bạc trực tiếp với bị cáo H là 8.360.000đ thì bị cáo N còn có hành vi giúp sức (giúp bị cáo S) nhắn tin từ điện thoại của S gửi đến số điện thoại của H để ghi số lô, số đề với tổng số tiền xác định được là 34.708.000đ. Do đó, bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc bao gồm khoản tiền bị cáo N trực tiếp đánh bạc và số tiền bị cáo N đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo S thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, xác định tổng số tiền làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự của bị cáo N về hành vi đánh bạc là: 8.360.000đ + 34.708.000đ = 43.068.000đ.

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 21/08/2020 T, nhắn tin SMS từ số điện thoại 0364207853 do T sử dụng đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H với các số đề như sau: 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 52, 25, 54, 45 mỗi số 1000đ = 24.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 T trúng thưởng các số đề sau: Số đề 54 mua 2.000đ trúng thưởng x 70.000đ = 140.000đ. Vậy, xác định số tiền T đã sử dụng để đánh bạc với H là 164.000đ.

Trên cơ sở lời khai nhận của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan D, HH, T và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án xác định: Hành vi đánh bạc bằng hình mua, bán số lô, số đề trái phép của H, LH, S, N, D, HH và T, thì người mua số đề sẽ chọn một số bất kỳ trong các số từ 00 đến 99, sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu trùng là trúng thưởng, tỷ lệ cá cược là 1x70, tức là người mua số đề khi trúng thưởng sẽ được gấp bảy mươi lần số tiền bỏ ra; Người mua số lô chọn bất kỳ một số từ 00 đến 99, cứ mỗi điểm lô là 22.000đ, sau đó so sánh với hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy mở thưởng trong ngày, nếu trùng là trúng thưởng, nếu trùng lặp nhiều lần thì nhân số tiền thưởng lên tương ứng với số

lần trùng (thường gọi là trúng nhiều nháy), tỷ lệ cá cược là mua 1 điểm lô nếu trúng thường người mua sẽ được 80.000đ; Người mua số đề “ba càng” chọn một số từ 000 đến 999, sau đó so sánh với 3 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu trùng là trúng thường, tỷ lệ cá cược là 1×350 , tức là người mua khi trúng thường sẽ được gấp ba trăm năm mươi lần số tiền bỏ ra; Người mua lô xiên hai sẽ chọn 02 cặp số từ 00 đến 99, sau đó so sánh với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy, nếu trùng cả hai cặp số thì trúng thường, tỉ lệ cá cược là 1×10 , tức là người mua khi trúng thường sẽ được gấp mười lần số tiền bỏ ra; Người mua lô xiên ba sẽ chọn ba cặp số từ 00 đến 99, sau đó so sánh với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy, nếu trùng cả ba cặp số thì trúng thường, tỉ lệ cá cược là 1×40 , tức là người mua khi trúng thường sẽ được gấp bốn mươi lần số tiền bỏ ra.

Như vậy, xác định ngày 21/08/2020 H đã bán số lô, số đề trái phép là 29.673.000đ. Trong đó bán cho LH 7.631.000đ, cho D 1.830.000đ, cho HH 460.000đ, cho N 4.860.000đ, cho S 14.868.000đ, cho T 24.000đ. Và số tiền những người nêu trên trúng thưởng khi mua số lô, số đề với H là 26.990.000đ, cụ thể: HH trúng thưởng 3.510.000đ; N trúng thưởng 3.500.000đ; S trúng thưởng 19.840.000đ; T trúng thưởng 140.000đ. Do vậy, ngày 21/08/2020 H sử dụng tổng số tiền để đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép là 56.663.000đ.

Ngoài ra H khai, ngày 21/8/2020 H còn bán số lô, số đề cho người khác (nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này) cụ thể:

- Người đàn ông tên là K nhà ở tỉnh TN đã sử dụng tài khoản Zalo "Trần Khanh" và "Chuột nhỏ" để nhắn tin tới Zalo của H mua số lô, số đề với H với tổng số tiền là 26.300.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 người đàn ông tên K đã trúng thưởng các số lô, số đề với tổng số tiền là 18.900.000đ. Vậy xác định số tiền K đã sử dụng để đánh bạc với H là 45.200.000đ. Những số tiền trên K chưa trả cho H và H cũng chưa trả thưởng cho K.

- Người đàn ông tên là T nhà ở tỉnh LS đã sử dụng số điện thoại 0396181706 nhắn tin SMS đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H với tổng số tiền là 7.300.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 người đàn ông tên T đã trúng thưởng các số lô, số đề với tổng số tiền là 3.200.000đ. Vậy xác định số tiền T đã sử dụng để đánh bạc với H là 10.500.000đ. Những số tiền trên T chưa trả cho H và H cũng chưa trả thưởng cho T.

- Người đàn ông tên là B nhà ở tỉnh LS đã sử dụng số điện thoại 0373784771 và số điện thoại 0387816586 nhắn tin SMS đến số 0386540420 do H sử dụng để mua các số lô, số đề trái phép với H với tổng số tiền là 18.819.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 người đàn ông tên B đã trúng thưởng các số lô, số đề với tổng số tiền là 17.970.000đ. Vậy, xác định số tiền B đã sử dụng để đánh bạc với H là 36.789.000đ. Những số tiền trên B chưa trả cho H và H cũng chưa trả thưởng cho B.

Sau khi nhận các số lô, số đề của những người mua, H chuyển toàn bộ các số lô, số đề đã nhận cho một người tên G nhà ở tỉnh TN. H gửi các số lô, số đề qua số điện thoại 0335936759 và số điện thoại 0865489633 và qua tài khoản Zalo là "Gấu" đều của người đàn ông tên G. Các số lô, số đề H chuyển tới người đàn ông tên là G có tổng số tiền là 71.215.000đ (Bảy mươi một triệu hai trăm mười năm nghìn đồng). Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc mở thưởng ngày 21/08/2020 những số lô, số đề H đã chuyển cho ông G trúng thưởng các số lô, số đề với tổng số tiền là 57.400.000đ (Năm mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra không xác định được người tên, tuổi, địa chỉ của những người (tên K, T, B, G) ghi số lô, số đề và nhận số lô, số đề với bị cáo H. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với những người này và cũng không đảm bảo căn cứ pháp lý vững chắc để tính số tiền của những người tên K, T, B ghi số lô, số đề qua tin nhắn SMS, mạng xã hội Zalo với bị cáo H là số tiền H đánh bạc trái phép.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HSST, ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Các bị cáo H, N, S và LH phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/8/2021 đến ngày 28/8/2021. Phạt bổ sung bằng tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đối với bị cáo H để sung ngân sách Nhà nước. Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 26.990.000đ sử dụng vào việc đánh bạc trái phép để sung ngân sách Nhà nước và phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên xử phạt các bị cáo N 14 (Mười bốn) tháng tù, S 12 (Mười hai) tháng tù, LH (Mười hai) tháng tù nhưng đều cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi và giao các bị cáo cho Chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo H đã nộp số tiền 26.990.000 theo biên lai thu tiền số 0001503, ngày 29/12/2021; số tiền 20.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0001504 ngày 30/12/2021; số tiền 200.000đ theo biên lai thu tiền số 0001505 ngày 30/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Rì.

Tại phiên tòa bị cáo xin rút một phần đơn kháng cáo về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo thừa nhận

toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm để sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nội dung kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự về nội dung, chủ thể và thời hạn kháng cáo nên có căn cứ để HĐXX xem xét.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 21/8/2020 H, LH, S, N đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trái phép bằng tiền. Trong đó, tổng số tiền H sử dụng để đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép là 56.663.000đ. Trong đó: S sử dụng tổng số tiền để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép với bị cáo H là 34.708.000đ; LH sử dụng tổng số tiền để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép với bị cáo H là 11.141.000đ; N sử dụng tiền để trực tiếp đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép với bị cáo H là 8.360.000đ.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội "Đánh bạc" theo khoản 2 Điều 321 của BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo H, HĐXX xét thấy:

Bị cáo H có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo có chồng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ quốc phòng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 36 (Ba mươi sáu) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp lại số tiền đánh bạc trái phép là 26.990.000đ, số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ và tiền phạt bổ sung 20.000.000đ là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS năm 2015.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án,

tiền sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Đối chiếu với Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS năm 2015 về án treo, thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Vì vậy, HĐXX Cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới, ghi nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Số tiền bị cáo đã nộp cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[5] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng về tội "Đánh bạc". Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn YL, huyện NR, tỉnh BK giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS năm 2015.

2. Về vật chứng: Tạm giữ số tiền 26.990.000đ (*Hai mươi sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001503, ngày 29/12/2021; số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001504 ngày 30/12/2021; số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001505 ngày 30/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Rì do bị cáo nộp để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Công an huyện Na Rì;
- VKSND huyện Na Rì;
- TAND huyện Na Rì;
- Chi cục THADS huyện Na Rì;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương